

Số: 1508 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 13 tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Nhiệm vụ lập Quy hoạch sử dụng đất an ninh
thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị quyết số 751/2019/UBTVQH14 ngày 16 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giải thích một số điều của Luật Quy hoạch;

Căn cứ Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch;

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ về triển khai thi hành Luật Quy hoạch năm 2017;

Căn cứ báo cáo thẩm định Nhiệm vụ lập Quy hoạch sử dụng đất an ninh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an tại Tờ trình số 501/TTr-BCA-H02 ngày 27/7/2021 về việc phê duyệt Nhiệm vụ lập Quy hoạch sử dụng đất an ninh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Nhiệm vụ lập Quy hoạch sử dụng đất an ninh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên quy hoạch, phạm vi ranh giới, thời kỳ quy hoạch

- Tên quy hoạch: Quy hoạch sử dụng đất an ninh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

- Phạm vi ranh giới: Phạm vi ranh giới nghiên cứu lập quy hoạch sử dụng đất an ninh là toàn bộ diện tích đất tự nhiên của cả nước;

- Thời kỳ quy hoạch: thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

2. Quan điểm, mục tiêu, nguyên tắc

a) Quan điểm

- Đất đai là tài nguyên đặc biệt của quốc gia, nguồn lực quan trọng để phát triển đất nước, quy hoạch sử dụng đất an ninh phải đảm bảo sử dụng đất đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với mục tiêu, yêu cầu nhiệm vụ đảm bảo an ninh chính trị, trật tự, kỷ cương; bảo đảm an ninh kinh tế, xã hội, an ninh mạng, an ninh con người, xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương trên cả nước, từng vùng và từng địa phương;

- Quy hoạch hướng tới phát triển tổng thể các khu vực, các điểm đất an ninh phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường sinh thái, đáp ứng mục tiêu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế của đất nước;

- Quy hoạch đảm bảo tính kế thừa các nghiên cứu, định hướng sử dụng đất an ninh đã được xác định, sát với thực tiễn, có tính khả thi;

- Ưu tiên lồng ghép quan điểm chỉ đạo về việc bố trí đủ và phát triển quỹ đất theo yêu cầu công tác, chiến đấu của lực lượng Công an nhân dân; có tính đến các yếu tố đặc thù của lực lượng Công an trong quản lý, sử dụng đất;

- Quy hoạch đất an ninh đảm bảo tính khả thi, đồng bộ và phù hợp với quy hoạch khác có liên quan đến sử dụng đất.

b) Mục tiêu

- Quy hoạch đất an ninh đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đảm bảo an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn từng địa phương, từng vùng phù hợp với quy hoạch tổng thể quốc gia, quy hoạch sử dụng đất quốc gia; giải quyết hài hòa mối quan hệ với các quy hoạch ngành quốc gia khác có liên quan; đảm bảo sử dụng đất đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả, bảo vệ môi trường sinh thái và phát triển bền vững và ứng phó với biến đổi khí hậu;

- Xác định vị trí, quy mô các khu vực đất an ninh trên cơ sở nhu cầu sử dụng đất của các cơ quan, đơn vị nhằm đảm bảo thực hiện thắng lợi nhiệm vụ huấn luyện, xây dựng lực lượng công an chính quy, tinh nhuệ, hiện đại và giữ vững ổn định chính trị, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, giữ vững chủ quyền số quốc gia trên không gian mạng trong mọi tình huống;

- Rà soát, điều chuyển diện tích đất không sử dụng trực tiếp vào mục đích an ninh để bàn giao về địa phương quản lý, sử dụng cho mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội nhưng không làm ảnh hưởng đến chiến lược bảo vệ an ninh quốc gia nhằm sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên đất đai.

c) Nguyên tắc

- Tuân thủ theo quy định của Luật Quy hoạch, Luật Đất đai và các quy định pháp luật khác có liên quan;

- Bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ quy hoạch sử dụng đất an ninh với quy hoạch tổng thể quốc gia, quy hoạch sử dụng đất quốc gia, quy hoạch ngành quốc gia, phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của các bộ, ngành, địa

phương và của quốc gia đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đảm bảo an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội; đồng thời cần đảm bảo phù hợp với quy hoạch sử dụng đất quốc phòng và phù hợp với chiến lược bảo vệ an ninh quốc gia đối với những vị trí đất an ninh trọng điểm;

- Bảo đảm cân đối giữa nhu cầu sử dụng đất của lực lượng Công an với yêu cầu quản lý, sử dụng đất phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, thứ bậc của quy hoạch sử dụng đất an ninh trong hệ thống quy hoạch quốc gia;

- Bảo đảm tính khoa học, liên tục, kế thừa trong hệ thống quy hoạch quốc gia; ứng dụng công nghệ hiện đại, kết nối liên thông, dự báo, khả thi và sử dụng, tiết kiệm, hiệu quả nguồn lực của đất nước;

- Đảm bảo hài hòa lợi ích của quốc gia, các vùng, các địa phương và lợi ích của người sử dụng đất, trong đó lợi ích quốc gia là quan trọng nhất.

3. Nội dung Quy hoạch

a) Phân tích, đánh giá thực trạng và các yếu tố tác động đến việc sử dụng đất an ninh.

- Điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội;

- Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc gia và quy hoạch tổng thể quốc gia, quy hoạch vùng;

- Thực trạng quản lý, sử dụng đất an ninh, tiềm năng đất đai và kết quả thực hiện quy hoạch sử dụng đất an ninh kỳ trước;

- Nhu cầu, định mức sử dụng đất an ninh trong kỳ quy hoạch;

- Tiến bộ khoa học và công nghệ liên quan đến sử dụng đất an ninh.

b) Dự báo xu thế biến động của việc sử dụng đất an ninh

- Cơ sở dự báo xu thế biến động sử dụng đất;

- Dự báo xu thế biến động của việc sử dụng đất an ninh trong kỳ quy hoạch 2021-2030.

c) Xác định quan điểm và mục tiêu sử dụng đất an ninh trong kỳ quy hoạch

d) Định hướng sử dụng đất an ninh trong thời kỳ quy hoạch 10 năm, tầm nhìn từ 30 đến 50 năm

- Cơ sở xây dựng định hướng sử dụng đất an ninh;

- Định hướng đất an ninh trong kỳ quy hoạch 10 năm và tầm nhìn đến

năm 2050.

đ) Xác định chỉ tiêu sử dụng đất an ninh trong kỳ quy hoạch và phân bổ đến từng đơn vị hành chính cấp tỉnh

- Xác định các chỉ tiêu sử dụng đất an ninh trong kỳ quy hoạch 2021-2030;
- Phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất an ninh đến từng đơn vị hành chính cấp tỉnh;
- Xác định vị trí, diện tích các khu đất an ninh theo các đầu mối quản lý của Bộ Công an.

e) Xác định vị trí, diện tích đất an ninh giao lại cho địa phương quản lý, sử dụng vào mục đích phát triển kinh tế - xã hội

g) Xây dựng giải pháp, nguồn lực thực hiện quy hoạch

- Giải pháp về cơ chế, chính sách;
- Giải pháp tổ chức thực hiện và giám sát thực hiện quy hoạch sử dụng đất;
- Giải pháp về môi trường, khoa học và công nghệ;
- Xác định các nguồn lực thực hiện quy hoạch sử dụng đất.

h) Xây dựng nội dung quy hoạch sử dụng đất an ninh do các đầu mối quản lý với 72 đầu mối (09 đầu mối là các Cục, Bộ Tư lệnh và Công an 63 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương) để đưa vào quy hoạch sử dụng đất an ninh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

i) Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về đất an ninh;

k) Xây dựng báo cáo tổng hợp, tóm tắt quy hoạch.

4. Phương pháp lập Quy hoạch

a) Yêu cầu về phương pháp lập quy hoạch

Quy hoạch sử dụng đất an ninh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được triển khai theo phương pháp tiếp cận hai chiều (vĩ mô và vi mô) với sự tham gia của các Bộ, ngành, địa phương; các đối tượng của quy hoạch sử dụng đất an ninh được đặt trong mối quan hệ tổng hợp đa ngành, đa lĩnh vực; phương pháp lập quy hoạch đảm bảo các yêu cầu về tính khoa học, tính phù hợp, tính thực tiễn và ứng dụng công nghệ hiện đại.

b) Các phương pháp lập Quy hoạch chủ yếu sau:

- Phương pháp điều tra thứ cấp, sơ cấp;
- Phương pháp tổng hợp, phân tích và xử lý số liệu;
- Phương pháp phân tích định tính và định lượng;
- Phương pháp kết hợp phân tích vĩ mô và vi mô;

- Phương pháp toán kinh tế và dự báo;
- Phương pháp phân tích không gian, phân tích đa tiêu chí (MCE) trên cơ sở ứng dụng GIS;
- Phương pháp SWOT;
- Phương pháp chuyên gia;
- Phương pháp xây dựng bản đồ.

5. Thời hạn lập quy hoạch

Thời hạn lập Quy hoạch sử dụng đất an ninh đến thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 không quá 24 tháng tính từ ngày Nhiệm vụ lập quy hoạch sử dụng đất an ninh được phê duyệt.

6. Thành phần, số lượng, tiêu chuẩn, quy cách hồ sơ quy hoạch

a) Thành phần

- Tờ trình phê duyệt quy hoạch sử dụng đất an ninh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;
- Dự thảo quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch sử dụng đất an ninh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;
- Báo cáo quy hoạch sử dụng đất an ninh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;
- Báo cáo tổng hợp ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức, cộng đồng, cá nhân về quy hoạch; bản sao ý kiến góp ý của Bộ, cơ quan ngang Bộ và địa phương liên quan; báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý về quy hoạch;
- Báo cáo thẩm định quy hoạch;
- Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định;
- Hệ thống bản đồ, sơ đồ:
 - + Bản đồ hiện trạng sử dụng đất an ninh tỷ lệ 1:100.000;
 - + Bản đồ quy hoạch sử dụng đất an ninh tỷ lệ 1:100.000;
 - + Bản đồ khu vực đất an ninh giao lại cho địa phương quản lý, sử dụng vào mục đích phát triển kinh tế - xã hội tỷ lệ 1:100.000;
 - + Bản đồ hiện trạng sử dụng đất an ninh của các khu vực trọng điểm tỷ lệ 1:50.000;
 - + Bản đồ định hướng sử dụng đất an ninh của các khu vực trọng điểm tỷ lệ 1:50.000;
 - + Sơ đồ vị trí hiện trạng và quy hoạch sử dụng đất an ninh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Đĩa CD, ổ cứng SSD lưu dữ liệu về quy hoạch sử dụng đất an ninh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

b) Số lượng

- Tờ trình, Quyết định, Báo cáo quy hoạch sử dụng đất an ninh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050: 07 bản in, đĩa CD và ổ cứng SSD;

- Bản đồ: 07 đĩa CD, ổ cứng SSD ghi dữ liệu;

- Sơ đồ vị trí hiện trạng và quy hoạch sử dụng đất an ninh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050: 07 bản in, đĩa CD và ổ cứng SSD.

c) Tiêu chuẩn, quy cách

- Báo cáo quy hoạch và các văn bản khác thể hiện trên khổ giấy A4, font chữ Times New Roman, cỡ chữ 13 - 14; quy cách trình bày theo quy định của Chính phủ và Bộ Công an

- Hệ thống bản đồ được trình bày theo quy định hiện hành.

- Hồ sơ quy hoạch sử dụng đất an ninh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý lưu trữ theo quy định của Luật Bảo vệ bí mật Nhà nước số 29/2018/QH14.

7. Chi phí lập quy hoạch

Chi phí cho hoạt động quy hoạch (lập, thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch; lập, thẩm định, phê duyệt, công bố quy hoạch; lập, thẩm định, phê duyệt dự toán quy hoạch) sử dụng nguồn vốn đầu tư công của Bộ Công an được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về quy hoạch và các quy định khác có liên quan.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Bộ Công an có trách nhiệm

- Phê duyệt nội dung chi tiết, dự toán kinh phí và lựa chọn đơn vị tư vấn lập Quy hoạch sử dụng đất an ninh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo quy định hiện hành.

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức liên quan triển khai thực hiện lập quy hoạch theo nhiệm vụ được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, đảm bảo chất lượng, tiến độ, hiệu quả.

2. Các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phối hợp với Bộ Công an lập Quy hoạch sử dụng đất an ninh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo quy định hiện hành bảo đảm đúng tiến độ và hiệu quả.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Trung ương;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ: NC, CN, KTTH, PL;
- Lưu: VT, NN (2b). *74*

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Lê Văn Thành

